

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BẢNG
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2022/HS-ST
Ngày 15 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Khánh.

Bà Trần Thị Nhàn.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Đào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:* Bà Dương Thị Sen - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 100/2022/HS-ST ngày 01 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2022/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 12 năm 2022 đối với:

- *Bị cáo:* Lê Văn B, sinh năm 1994 tại Hà Nội; nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện M, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân B và bà Nguyễn Thị Th; có vợ Lương Thị Th và 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2018; tiền sự: không; tiền án:

Ngày 17/12/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong ngày 12/3/2021.

Ngày 18/6/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, trị giá dưới 2.000.000đồng, chấp hành xong ngày 16/02/2022.

Nhân thân: Ngày 07/9/2018, bị Công an huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, hình thức cảnh cáo.

Tạm giữ ngày 28/8/2022; tạm giam ngày 06/9/2022; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Lương Thị Th, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn P, xã Hợp T, huyện M, thành phố Hà Nội; có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Ngô Văn Th, sinh năm 1982 và ông Trần Văn H, sinh năm 1981; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 28/8/2022, Lê Văn B, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn Phú L, xã H, huyện M, thành phố Hà Nội điều khiển xe mô tô BKS 29Y1-595.28 mang theo 200.000đồng đi từ nhà ở thôn P, xã H, huyện M, thành phố Hà Nội đến địa phận huyện K, tỉnh Hà Nam với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến khu vực chợ Đ thuộc xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam thì gặp bạn nghiện mới quen tên là T đang đứng ở ven đường. Gặp nhau, B nói: “Có hàng không anh?”, T nói: “Đợi anh tí”, rồi T điều khiển xe mô tô của T đi đâu khoảng 15 phút thì quay lại nói: “Hàng đây rồi, anh em mình tìm chỗ chơi”, rồi đưa cho B 01 gói giấy bạc màu vàng, B biết đó là ma túy nên cầm ở tay trái đồng thời B đưa cho T số tiền 200.000đồng và cùng T đi tìm chỗ để sử dụng ma túy. Khi đi đến đoạn đường liên thôn thuộc thôn 2 L, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam, T điều khiển xe mô tô đi mua xi lanh ở đâu B không biết, còn B ngồi trên xe mô tô của B đợi T thì bị lực lượng Công an huyện Kim Bảng bắt quả tang.

Thu giữ trong lòng bàn tay trái của Lê Văn B 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01. Thu trong túi quần bên phải phía trước của B 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen bàn phím cứng, niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02. Tạm giữ của Lê Văn B 01 xe mô tô dán nhãn Yamaha Exciter BKS 29Y1-595.28. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Văn B ở thôn Phú L, xã H, huyện M, thành phố Hà Nội không thu giữ đồ vật, tài sản, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định về ma túy số 465/KL-KTHS ngày 02/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam luận: “Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,255gam loại: Heroine”.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 69/KL-H Đ ĐG ngày 22/11/2022 kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 29Y1-595.28 tình trạng xe đã cũ có giá trị hiện tại trên thị trường thời điểm tháng 11/2022 là 30.000.000đồng.

Cáo trạng số 104/CT-VKSKB ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố Lê Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn B từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ 28/8/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật

chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 465/KTHS của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề “Mẫu vật hoàn trả QT01”. Trả lại cho bị cáo B một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen bàn phím cứng. Trả lại cho chị Lương Thị Th 01 xe mô tô BKS 29Y1-595.28, sau khi chị Thông có trách nhiệm nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 15.000.000đồng = ½ giá trị chiếc xe mô tô dán nhãn Yamaha Exciter BKS 29Y1-595.28. Bị cáo nhất trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận gì và xin giảm nhẹ hình phạt, xin lại chiếc xe. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xin được nhận lại chiếc xe mô tô BKS 29Y1-595.28 để sử dụng cho việc đi làm và đưa đón các con đi học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa và quá trình điều tra, bị cáo Lê Văn B thành khẩn khai báo. Lời khai nhận tội phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định về chất ma túy, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa. Tòa án có đủ căn cứ kết luận: Vào hồi 09 giờ ngày 28/8/2022, tại thôn 2 L, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam, Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng bắt quả tang Lê Văn B, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện M, thành phố Hà Nội tàng trữ trái phép 0,255 gam loại Heroine tại lòng bàn tay trái của B với mục đích để sử dụng. Hành vi đó của Lê Văn B đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến khách thể được pháp luật Hình sự Việt Nam bảo vệ đó là chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Hành vi cất giữ bất hợp pháp 0,255 gam ma túy tại lòng bàn tay trái của bị cáo mục đích để sử dụng là cất giữ bất hợp pháp, trái quy định của Nhà nước nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy của bản thân mà vẫn cố ý thực hiện. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử nghiêm minh để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia

đình, xã hội, luôn có ý thức chấp hành chính sách pháp luật đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

[4] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, trị giá dưới 2.000.000đồng chưa được xóa án tích, nay lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Tòa án cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự để ra mức hình phạt nghiêm minh như đề nghị mức xử phạt của Viện Kiểm sát là phù hợp pháp luật.

Hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai thì bị cáo không có nghề nghiệp, tài sản, là người mắc nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Gồm một phong bì niêm phong nguyên vẹn số 465/KTHS của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề “Mẫu vật hoàn trả QT01” là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen bàn phím cứng là tài sản hợp pháp của bị cáo B, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo B. Đối với 01 xe mô tô dán nhãn Yamaha Exciter BKS 29Y1-595.28. Qua điều tra xác minh là tài sản chung hợp pháp của bị cáo và vợ là chị Lương Thị Th đã được Hội đồng định giá giá trị chiếc xe là 30.000.000đồng. Chị Th không biết bị cáo sử dụng xe mô tô để đi mua trái phép chất ma túy nên trả lại chiếc xe cho chị Th, sau khi chị Th có trách nhiệm nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 15.000.000đồng (½ giá trị chiếc xe là tài sản của bị cáo) theo khoản 1, điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Các vấn đề khác trong vụ án:

Về nguồn gốc ma túy thu giữ: Bị cáo khai nhận là mua của một đối tượng tên T ở Hà Nam. Do bị cáo không biết họ, tên đệm, tuổi, địa chỉ của T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Khoản 1, điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm lệ phí, án phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn B 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ ngày 28/8/2022.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 465/KTHS của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề “Mẫu vật hoàn trả QT01”. Trả lại cho bị cáo Lê Văn B 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen bàn phím cứng. Trả lại cho chị Lương Thị Th 01 xe mô tô dán nhãn Yamaha Exciter BKS 29Y1-595.28, số máy: G3M5E-135066, số khung: RLCUG121ONY069257, dung tích xi lanh 135cc, xe cũ đã qua sử dụng, sau khi chị Thông có trách nhiệm nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 15.000.000đồng (½ giá trị chiếc xe mô tô) (Tình trạng, đặc điểm vật chứng, tài sản như biên bản giao nhận giữa cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 30/11/2022).

3. Án phí: Bị cáo Lê Văn B phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt